Tiết 66: **Luyện từ và câu: Tính từ (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận diện và sử dụng được tính từ

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác được hình thành qua hoạt động nhóm: Chia sẻ được với bạn về một bức tranh, về tên, những suy nghĩ, việc làm của nhân vật em thích trong truyện đã đọc.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:qua các việc học sinh trả lời các câu hỏi, giải quyết được các tình huống có vấn đề và linh hoạt trong các giải quyết.

- Năng lực tự chủ và tự học:qua hoạt động học cá nhân, được trình bày và được thể hiện tích hợp trong các hoạt động và mục tiêu hoạt động.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất nhân ái: Giúp các em hiểu được mỗi khi giao tiếp cần dùng từ ngữ hay và phù hợp.

- Phẩm chất trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV:** Tranh minh họa, bảng phụ.

**- HS:** SGK, xem bài trước.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (5 phút)** | |
| - GV cho HS bắt bài hát.  - GV giới thiệu bài.  - GV ghi bảng tên bài. | - HS hát tập thể  - HS chú ý lắng nghe |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (25 phút)**  **2.1. Hoạt động 1:Luyện từ.** | |
| **Bài 1**  - GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ làm bài.  - GV tổ chức trò chơi Đố bạn để nối các tiếng đã cho tạo thành câu hoàn chỉnh.  - GV nhận xét bài làm của HS. | - HS đọc yêu cầu.  - HS suy nghĩ làm bài.  - HS tham gia trò chơi.  **a.**Vì có thân hình nặng nề, voi di chuyển hơi chậm  **b.** Ở đầu nguồn, nước suối rất trong.  **c.** Khóm hoa mười giờ đẹp quá.  **d.** Vì bị ốm, không dược đi chơi Thảo Cầm Viên nên Lan hơi buồn.  **e.** Bỏ lỡ cơ hội nhìn thấy con chim xanh, cây xấu hổ tiếc lắm. |
| **2.2. Hoạt động 2: Sắp xếp các tính từ theo nhóm .** | |
| **Bài 2:**  - GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài 2 trang 84.  - GV yêu cầu học sinh sắp xếp trong nhóm đôi.  - GV yêu cầu 1 – 2 nhóm trình trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương  **2.3. Hoạt động 3:Luyện từ.**  **Bài 3**  - GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ làm bài.  - GV yêu cầu học sinh tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  - GV gọi 2-3 HS trình bày  - GV nhận xét bài làm của HS.  **Bài 4:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân.  - GV thu một số vở chấm bài.  - GV gọi HS sửa bài trước lớp.  - GV nhận xét và kết luận.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (5 phút)**  - GV yêu cầu học sinh nêu lại nội dung bài học  - GV yêu cầu học sinh chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học.  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn HS về chuẩn bị bài tiết sau. | - HS đọc yêu cầu bài 2 trang 84.  - HS đặt câu trong nhóm đôi.  - 1 – 2 nhóm trình bày trước lớp.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm   |  |  | | --- | --- | | Xanh, xanh nhạt, xanh ngắt | tim tím, tím, tím ngắt | | Đo đỏ, đỏ, đỏ rực | Trăng trắng, trắng, trắng tinh |   - HS đọc yêu cầu.  - HS suy nghĩ làm bài.  - HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  -2-3 HS trình bày.  a. Giàn mướp đã nở hoa **vàng** rực rỡ.  b. Bụi hoa nhài trong vườn tỏa hương **thơm** thoang thoảng  c. Bé giá có nụ cười **tươi** tắn  - HS đọc yêu cầu bài tập 4: Đặt 3 – 4 câu miêu tả một loài hoa thường có trong ngày tết.  - HS đặt câu từ ngữ tìm được để nói về loài hoa.  - HS nộp vở.  - HS sửa bài  - HS lắng nghe, nhận xét.   * Lắng nghe và thực hiện |
|  | |

**ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------